

Số: /LNKL-TTPC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai thực hiện một số Thông tư của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện các nhiệm vụ về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, đồng thời sửa đổi, bổ sung một số quy định để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành 03 Thông tư: (1) Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm (Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT); (2) Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT); (3) Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT).

Để triển khai kịp thời, đồng bộ với việc triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) thực hiện các nội dung như sau:

1. Tổ chức triển khai, phổ biến đầy đủ nội dung của 03 Thông tư trên đến các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan tại địa phương để tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong quá trình áp dụng thực hiện. Trong đó, tập trung về một số nội dung chính sau đây:

a) Quy định về thẩm quyền, nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp, phân định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã trong giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm:

- Cho thuê rừng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; chuyển mục đích sử dụng rừng đối với cá nhân; cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp; chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng; phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững; phê duyệt chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT;

- Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường; xác nhận bảng kê lâm sản; phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT.

- Phê duyệt phương án chuyển vị bảo tồn động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; phê duyệt phương án khai thác loài nguy cấp, quý, hiếm; đăng ký mã số, cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục CITES quy định tại Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT;

b) Một số nội dung được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong các Thông tư:

- Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT¹: Quy định về quản lý rừng bền vững; điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng, phân định ranh giới rừng; trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

- Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT²: Quy định về quản lý, kiểm tra, truy xuất nguồn gốc lâm sản; phân loại doanh nghiệp; tiếp nhận, bảo quản, xử lý lâm sản, động vật, thực vật, loài thủy sản thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES là tang vật, vật chứng hoặc do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước;

- Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT: Quy định về quản lý loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo thẩm quyền; hướng dẫn chính quyền cấp xã tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định tại 03 Thông tư.

3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương được quy định tại 03 Thông tư trên để triển khai thực hiện đồng bộ từ ngày 01/7/2025.

¹ Thông tư này thay thế: Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023 và năm 2024; Thông tư số 31/2018/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023; Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023; Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023; Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023 và năm 2024; Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT và Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT.

² Thông tư này thay thế: Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023; Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023; Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung năm 2023 hết hiệu lực từ ngày 16/5/2026.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện các Thông tư trên, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm³ để xem xét hướng dẫn, giải đáp.

Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (để chỉ đạo);
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Bảo tồn thiên nhiên và ĐDSH;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Các Phó Cục trưởng;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, TTPC.

CỤC TRƯỞNG

Trần Quang Bảo

³ Thông tin phản ánh gửi đến: (1) Hà Thị Hương, điện thoại 0982893766; email: hthaojuang@gmail.com (đối với Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT); (2) Nguyễn Văn Thái, điện thoại 0976272266, email: nvthai@mae.gov.vn (đối với Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT); (3) Phan Thị Nguyệt, điện thoại 0947281788, email: ptnghuyet2@mae.gov.vn (đối với Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT).